

Duy Xuyên, ngày 18 tháng 12 năm 2017.

Số: 257/2017/QĐST-HNGĐ.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 233/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2017 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Ngô Thị L, sinh năm 1992.

- *Bị đơn*: Anh Trần A, sinh năm 1992.

Cùng trú tại: Thôn LS, xã D, huyện DX, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị L và anh Trần A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Ngô Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con chung tên Trần Đăng Gia H, sinh ngày 26/9/2012 và Trần Đăng Quốc Tr, sinh ngày 09/01/2015.

Anh Trần A cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) cho một con (*mỗi tháng 2.000.000 đồng cho cả hai con*) kể từ tháng 12 năm 2017 cho đến khi các con trong 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Trường hợp anh Trần A chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì anh A phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Chị Ngô Thị L cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về tài sản chung*: Các đương sự tự thỏa thuận.
- *Về nợ chung*: không có.
- *Án phí*: Chị Ngô Thị L tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con thay cho anh Trần A, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 24232 ngày 03.11.2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên. Chị L đã nộp đủ án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *VKSND huyện Duy Xuyên;*
- *THA Duy Xuyên;*
- *TA tỉnh;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã Duy Nghĩa;*
- *Lưu HS- AV.*

THẨM PHÁN

Võ Thị Minh Phượng